

**THÔNG BÁO**

**Danh sách sinh viên làm Khóa luận tốt nghiệp và phân công giảng viên hướng dẫn  
Năm học 2025-2026, Đại học hệ chính quy**

| TT | Mã sinh viên | Họ               | Tên    | Giảng viên hướng dẫn        | Lớp/ Ngành                               |
|----|--------------|------------------|--------|-----------------------------|------------------------------------------|
| 1  | 4554010009   | Trịnh Ý          | Chí    | PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ          | Quản trị kinh doanh K45B                 |
| 2  | 4554010015   | Cao Thuỳ         | Dung   | PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ          | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 3  | 4554010024   | Võ Kỳ            | Duyên  | PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ          | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 4  | 4554010028   | Nguyễn Thành     | Đạt    | PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ          | Quản trị kinh doanh K45B                 |
| 5  | 4554010057   | Đặng Văn         | Hoá    | PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ          | Quản trị kinh doanh K45B                 |
| 6  | 4554010072   | Nguyễn Thị Tuyết | Hương  | PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ          | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 7  | 4554010102   | Dương Thị Ái     | My     | PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ          | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 8  | 4554010103   | Nguyễn Huyền     | My     | PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ          | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 9  | 4554010136   | Hồ Nguyễn Thị    | Nhiều  | PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ          | Quản trị kinh doanh K45B                 |
| 10 | 4554010144   | Trương Gia       | Phong  | PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ          | Quản trị kinh doanh K45B                 |
| 1  | 4554010148   | Phan Ngọc        | Phúc   | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 2  | 4554010175   | Đỗ Thị Kim       | Thâm   | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Quản trị kinh doanh K45B                 |
| 3  | 4554010215   | Nguyễn Minh      | Tuấn   | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Quản trị kinh doanh K45B                 |
| 4  | 4554050006   | Võ Thị Thanh     | Diệu   | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Tài chính – Ngân hàng K45B               |
| 5  | 4554050007   | Nguyễn Thị Mỹ    | Duyên  | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Tài chính – Ngân hàng K45B               |
| 6  | 4554050009   | Trương Thị Mỹ    | Duyên  | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Tài chính – Ngân hàng K45B               |
| 7  | 4554060001   | Nguyễn Thị Thanh | An     | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |
| 8  | 4554060097   | Hồ Kỳ            | Thành  | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |
| 9  | 4554060102   | Huỳnh Công       | Thân   | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |
| 10 | 4554090005   | Lê Việt          | Cường  | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K45B |
| 11 | 4554090031   | Bùi Quỳnh        | Hương  | PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng K45A |
| 1  | 4554010241   | Lê Ngọc          | Yến    | TS. Đặng Hồng Vương         | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554090011   | Vương Thị Thanh  | Diệu   | TS. Đặng Hồng Vương         | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng K45A |
| 1  | 4554060008   | Nguyễn Thị Hoàng | Bích   | TS. Đặng Thị Thanh Loan     | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 2  | 4554060118   | Nguyễn Mai Thuỳ  | Trang  | TS. Đặng Thị Thanh Loan     | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |
| 3  | 4554070009   | Phạm Anh         | Dũng   | TS. Đặng Thị Thanh Loan     | Quản trị khách sạn K45A                  |
| 4  | 4554090072   | Võ Thị Trúc      | Phương | TS. Đặng Thị Thanh Loan     | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng K45A |
| 5  | 4554090098   | Phan Thị Thanh   | Trà    | TS. Đặng Thị Thanh Loan     | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng K45A |
| 1  | 4554090020   | Lê Nhật          | Hằng   | TS. Kiều Thị Hường          | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng K45A |
| 2  | 4554090066   | Dương Thị        | Nhớ    | TS. Kiều Thị Hường          | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng K45A |
| 3  | 4554090073   | Lê Thị Mỹ        | Quyên  | TS. Kiều Thị Hường          | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng K45A |
| 1  | 4554010078   | Tổng Minh        | Kiên   | TS. Lê Dzu Nhật             | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554070015   | Lê Diệu          | Hân    | TS. Lê Dzu Nhật             | Quản trị khách sạn K45A                  |
| 3  | 4554090100   | Lê Thị Tố        | Trâm   | TS. Lê Dzu Nhật             | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng K45A |
| 1  | 4554060038   | Võ Thị Thu       | Huyền  | TS. Lê Việt An              | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |

| TT | Mã sinh viên | Họ                  | Tên    | Giảng viên hướng dẫn     | Lớp/ Ngành                               |
|----|--------------|---------------------|--------|--------------------------|------------------------------------------|
| 2  | 4554060043   | Đặng Thu            | Kiều   | TS. Lê Việt An           | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 3  | 4554060052   | Võ Nhật             | Linh   | TS. Lê Việt An           | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 1  | 4554010030   | Nguyễn Thị          | Điểm   | TS. Nguyễn Chí Tranh     | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554070022   | Vũ Minh             | Hoàng  | TS. Nguyễn Chí Tranh     | Quản trị khách sạn K45A                  |
| 3  | 4554070039   | Mai Thế             | Mạnh   | TS. Nguyễn Chí Tranh     | Quản trị khách sạn K45A                  |
| 4  | 4554070040   | Lê Gia              | Mẫn    | TS. Nguyễn Chí Tranh     | Quản trị khách sạn K45A                  |
| 5  | 4554070042   | Võ Thị              | Muộn   | TS. Nguyễn Chí Tranh     | Quản trị khách sạn K45A                  |
| 1  | 4554010040   | Trần Thị Ngọc       | Hà     | TS. Nguyễn Hà Thanh Thảo | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554010069   | Nguyễn Ngọc Quỳnh   | Hương  | TS. Nguyễn Hà Thanh Thảo | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 3  | 4554010224   | Phan Hồ Tường       | Vi     | TS. Nguyễn Hà Thanh Thảo | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 1  | 4554050070   | Lê Thị Ánh          | Tuyết  | TS. Nguyễn Hoàng Phong   | Tài chính – Ngân hàng K45A               |
| 2  | 4554060145   | Đoàn Bích           | Vy     | TS. Nguyễn Hoàng Phong   | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |
| 3  | 4554070059   | Phạm Thị Hồng       | Nhi    | TS. Nguyễn Hoàng Phong   | Quản trị khách sạn K45A                  |
| 1  | 4554010080   | Đặng Thuý           | Kiều   | TS. Nguyễn Hữu Trú       | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554010092   | Nguyễn Thị Quỳnh    | Ly     | TS. Nguyễn Hữu Trú       | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 3  | 4554010113   | Nguyễn Châu         | Ngân   | TS. Nguyễn Hữu Trú       | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 1  | 4554010188   | Bùi Thị             | Trang  | TS. Nguyễn Thị Hạnh      | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 2  | 4554070090   | Nguyễn Thị Thanh    | Thủy   | TS. Nguyễn Thị Hạnh      | Quản trị khách sạn K45A                  |
| 3  | 4554070105   | Nguyễn Hoàng Phương | Trinh  | TS. Nguyễn Thị Hạnh      | Quản trị khách sạn K45A                  |
| 1  | 4554090039   | Phan Thị Thủy       | Linh   | TS. Nguyễn Thị Kim Ánh   | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K45B |
| 2  | 4554090116   | Lê Thị Bích         | Viên   | TS. Nguyễn Thị Kim Ánh   | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng K45A |
| 1  | 4554010239   | Châu Thị Bình       | Yên    | TS. Phạm Thị Hường       | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 2  | 4554090001   | Nguyễn Xuân         | An     | TS. Phạm Thị Hường       | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K45B |
| 3  | 4554090027   | Dương Gia           | Hoàng  | TS. Phạm Thị Hường       | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K45B |
| 1  | 4554010039   | Nguyễn Phương Việt  | Hà     | TS. Phạm Thị Thúy Hằng   | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 2  | 4554010125   | Tạ Thảo             | Ngọc   | TS. Phạm Thị Thúy Hằng   | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 3  | 4554010207   | Trương Đình         | Trí    | TS. Phạm Thị Thúy Hằng   | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 1  | 4554060009   | Phan Thị            | Cam    | TS. Phạm Trần Trúc Viên  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 2  | 4554070057   | Nguyễn Thị Yến      | Nhi    | TS. Phạm Trần Trúc Viên  | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 3  | 4554070075   | Nguyễn Thị Điểm     | Quỳnh  | TS. Phạm Trần Trúc Viên  | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 1  | 4554010177   | Lê Thị Bích         | Thu    | TS. Phan Thị Quốc Hương  | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 2  | 4554010186   | Trần Thị Mỹ         | Thương | TS. Phan Thị Quốc Hương  | Quản trị kinh doanh K45A                 |
| 3  | 4554050010   | Phú Thị Kim         | Đan    | TS. Phan Thị Quốc Hương  | Tài chính – Ngân hàng K45B               |
| 1  | 4554010122   | Lê Bích             | Ngọc   | TS. Phan Trọng Nghĩa     | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554050020   | Mai Thị Kim         | Hoà    | TS. Phan Trọng Nghĩa     | Tài chính – Ngân hàng K45B               |
| 3  | 4554070092   | Lâm Thanh           | Thúy   | TS. Phan Trọng Nghĩa     | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 1  | 4554060060   | Nguyễn Nhất Hoà     | My     | TS. Trần Thanh Phong     | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |
| 2  | 4554060079   | Nguyễn Đức          | Phương | TS. Trần Thanh Phong     | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |
| 3  | 4554070098   | Sử Trần Ngọc        | Tiến   | TS. Trần Thanh Phong     | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 1  | 4554010128   | Châu Thị Bích       | Nguyệt | TS. Trần Thị Diệu Hương  | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554010131   | Nguyễn Thị Tuyết    | Nhi    | TS. Trần Thị Diệu Hương  | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 3  | 4554050023   | Hồ Lê Thanh         | Hương  | TS. Trần Thị Diệu Hương  | Tài chính – Ngân hàng K45B               |

| TT | Mã sinh viên | Họ                | Tên    | Giảng viên hướng dẫn      | Lớp/ Ngành                               |
|----|--------------|-------------------|--------|---------------------------|------------------------------------------|
| 1  | 4554050052   | Huỳnh Thị Tuyết   | Nhung  | TS. Trần Thị Thanh Diệu   | Tài chính – Ngân hàng K45A               |
| 2  | 4554090036   | Phùng Thị         | Liều   | TS. Trần Thị Thanh Diệu   | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K45B |
| 3  | 4554090101   | Phan Hàng Ngọc    | Trân   | TS. Trần Thị Thanh Diệu   | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng K45A |
| 1  | 4554010152   | Nguyễn Thị        | Phượng | TS. Trịnh Thị Thúy Hồng   | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554010160   | Nguyễn Ngọc       | Quỳnh  | TS. Trịnh Thị Thúy Hồng   | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 3  | 4554050026   | Ngô Vân           | Khánh  | TS. Trịnh Thị Thúy Hồng   | Tài chính – Ngân hàng K45B               |
| 1  | 4554070095   | Lê Khánh          | Thư    | TS. Vũ Thị Nữ             | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 2  | 4554090053   | Đỗ Thị Thanh      | Ngân   | TS. Vũ Thị Nữ             | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K45B |
| 3  | 4554090058   | Từ Thị            | Nghĩa  | TS. Vũ Thị Nữ             | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K45B |
| 1  | 4554010176   | Lương Thị Thu     | Thời   | ThS. Bùi Thị Thu Ngân     | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554010182   | Nguyễn Anh        | Thư    | ThS. Bùi Thị Thu Ngân     | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 3  | 4554050054   | Phan Thị Thanh    | Phương | ThS. Bùi Thị Thu Ngân     | Tài chính – Ngân hàng K45B               |
| 1  | 4554050061   | Hồ Anh            | Thư    | ThS. Đặng Nguyên Bảo      | Tài chính – Ngân hàng K45B               |
| 2  | 4554060084   | Phạm Thị Thanh    | Quyên  | ThS. Đặng Nguyên Bảo      | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 3  | 4554060101   | Trần Hồng         | Thắm   | ThS. Đặng Nguyên Bảo      | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 1  | 4554010206   | Tô Thị Nguyệt     | Trinh  | ThS. Nguyễn Bá Phước      | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554060124   | Võ Thị Ngọc       | Trâm   | ThS. Nguyễn Bá Phước      | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 3  | 4554060148   | Nguyễn Nữ Tường   | Vy     | ThS. Nguyễn Bá Phước      | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 1  | 4554060132   | Võ Thái           | Tuấn   | ThS. Nguyễn Hoàng Thịnh   | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |
| 2  | 4554070102   | Lê Thuỳ           | Tranh  | ThS. Nguyễn Hoàng Thịnh   | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 3  | 4554070109   | Phan Thị Kim      | Tuyền  | ThS. Nguyễn Hoàng Thịnh   | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 1  | 4554090060   | Lê Thị Bích       | Ngọc   | ThS. Nguyễn Tiến Dũng     | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K45B |
| 2  | 4554090082   | Nguyễn Thị        | Thảo   | ThS. Nguyễn Tiến Dũng     | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K45B |
| 3  | 4554090105   | Trần Văn          | Trí    | ThS. Nguyễn Tiến Dũng     | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K45B |
| 1  | 4554060072   | Vũ Kiều           | Nhi    | ThS. Nguyễn Thị Bích Liễu | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 2  | 4554060082   | Nguyễn Ngọc Khánh | Quyên  | ThS. Nguyễn Thị Bích Liễu | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 3  | 4554070112   | Trần Anh          | Vương  | ThS. Nguyễn Thị Bích Liễu | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 1  | 4554060103   | Võ Văn            | Thân   | ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Nhã | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45B |
| 2  | 4554070129   | Nguyễn Nhật       | Giang  | ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Nhã | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 3  | 4554070134   | Nguyễn Thị Kim    | Huệ    | ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Nhã | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 1  | 4554070140   | Phạm Thị Thuỳ     | Ly     | ThS. Phạm Ngọc Ánh        | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 2  | 4554070195   | Phạm Thị Bích     | Ngà    | ThS. Phạm Ngọc Ánh        | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 3  | 4554070210   | Kiều Thị Diễm     | Quỳnh  | ThS. Phạm Ngọc Ánh        | Quản trị khách sạn K45B                  |
| 1  | 4554010208   | Lê Thanh          | Trung  | ThS. Phạm Thị Kiều Khanh  | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 2  | 4554010210   | Trần Thị Dạ       | Trúc   | ThS. Phạm Thị Kiều Khanh  | Quản trị kinh doanh K45C                 |
| 3  | 4554050075   | Nguyễn Thị Thảo   | Vi     | ThS. Phạm Thị Kiều Khanh  | Tài chính – Ngân hàng K45B               |
| 1  | 4554060061   | Nguyễn Xuân       | My     | ThS. Phạm Thị Thùy Duyên  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |
| 2  | 4554060095   | Tôn Đức           | Tâm    | ThS. Phạm Thị Thùy Duyên  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |
| 3  | 4554060114   | Nguyễn Thị Thanh  | Thương | ThS. Phạm Thị Thùy Duyên  | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành K45A |

**Tổng số sinh viên được giao khóa luận tốt nghiệp: 116 sinh viên./.**

*Gia Lai, ngày 28 tháng 12 năm 2025*

| TT | Mã sinh viên | Họ | Tên | Giảng viên hướng dẫn | Lớp/ Ngành |
|----|--------------|----|-----|----------------------|------------|
|----|--------------|----|-----|----------------------|------------|

Người lập

TRƯỞNG KHOA



**ThS. Phạm Ngọc Ánh**

**PGS.TS. Phạm Thị Bích Duyên**